TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HS-ST
Ngày 14-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thuý Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Hải Anh** và ông **Nguyễn Duy Khương**

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Trần Thị Như Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Huy Phụng** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ch, tỉnh K, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Th, sinh ngày 27/7/1999 tại K; Nơi cư trú: ấp H, xã M, huyện Ch, tỉnh K; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Cà N, sinh năm 1974; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ch, tỉnh K (nay là phân trại tạm giam khu vực huyện Ch).

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng*:* Ông **Đỗ Văn Th**, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện Ch, K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 26/9/2024, tại khu vực phà N thuộc ấp V, xã V, huyện Ch, tỉnh K, tổ công tác Đoàn Đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 4 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp cùng Công an xã V, huyện Ch bắt quả tang Nguyễn Thanh Th đang tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra thu giữ trong túi quần Jean bên phải, phía trước đang mặc trên người của Th 02 (hai) bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền xanh, bên trong mỗi bịch nylon có chứa các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất.

Qua điều tra xác định, Nguyễn Thanh Th khai nhận bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 7 năm 2024. Trước đó cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển đăng ký số 68C1-394.32 đi công việc cá nhân, đến khu vực chợ Tà Niên thuộc xã Vĩnh Hòa Hiệp thì gặp người bạn tên Tâm (bạn quen biết ngoài xã hội, không biết tên thật, địa chỉ), do có nhu cầu sử dụng ma túy và biết Tâm có bán ma túy nên Th hỏi mua ma túy của Tâm với giá 300.000 đồng, Tâm đồng ý và bán cho Th 02 bịch ma túy, sau khi có ma túy Th cất trong túi quần Jean bên phải, phía trước và chạy xe đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực phà Nam Cường thuộc ấp V, xã V, huyện Ch thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang cùng tang vật và tiến hành niêm phong theo quy định

Sau khi bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng chức năng đã đưa Th về trụ sở Công an xã V để lấy lời khai. Tại đây, Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, qua test nhanh Th dương tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 1034/KL-KTHS ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K kết luận: Các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine.Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8689 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-CT ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, tỉnh K đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Th về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Th phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh Th** từ 01 (**một**) năm đến 01 (**một) năm 06 (sáu)** tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) phong bì màu trắng, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1069/2024, ngày 01 tháng 10 năm 2024, người chứng kiến Nguyễn Hoàng, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K, bên trong phong bì bao gồm: mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8353 gam, đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu;

- Trả lại 01 xe mô tô biển đăng ký số 68C1-394.32, số khung 3637GY028989, số máy JA36E0531134 (đã qua sử dụng), kèm theo 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô BKS 68C1-394.32 tên Nguyễn Thanh Th cho bị cáo Th.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch.

Bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch, thể hiện: Nguyễn Thanh Th là đối tượng nghiện ma tuý. Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 26/9/2024, tại khu vực phà N thuộc ấp V, xã V, huyện Ch, tỉnh K, tổ công tác Đoàn Đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 4 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp cùng Công an xã V, huyện Ch bắt quả tang Nguyễn Thanh Th

đang tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra thu giữ trong túi quần Jean bên phải, phía trước đang mặc trên người của Th 02 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền xanh, bên trong có chứa 0,8689 gam ma túy loại Methamphetamine.

Đối chiếu theo quy định pháp luật thì hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Thế nhưng vì nghiện ma tuý và để có ma tuý sử dụng bị cáo đã cố ý tìm mua 0,8689 gam ma tuý loại Methamphetamine để tàng trữ sử dụng thì bị phát hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án nên hành vi này cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

4.1 Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

4.2 Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về biện pháp tư pháp:

[6.1] Đối với 01 phong bì màu trắng, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1069/2024, ngày 01 tháng 10 năm 2024, người chứng kiến Nguyễn H, giám định viên Nguyễn Hoàng N, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K, bên trong phong bì bao gồm: mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8353 gam, đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu đây là vật cấm tàng trữ và lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 xe môtô biển đăng ký số 68C1-394.32, số khung 3637GY028989, số máy JA36E0531134 (đã qua sử dụng), kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 68C1-394.32 tên Nguyễn Thanh Th. Xét thấy chiếc xe này không phải là phương tiện phạm tội nên cần xử trả lại cho bị cáo là đúng theo quy định pháp luật.

[7] Về những vấn đề khác: Đối với người thanh niên tên Tâm bán ma tuý cho Th do không xác định được nhân thân lai lịch nên chưa thể xem xét giải quyết trong vụ án này được. Do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình xử.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh Th 01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/9/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

2.1 Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) phong bì màu trắng, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 1069/2024, ngày 01 tháng 10 năm 2024, người chứng kiến Nguyễn H, giám định viên Nguyễn Hoàng N, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K, bên trong phong bì bao gồm: mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,8353 gam, đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu.

2.2 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh Th 01 xe mô tô biển đăng ký số 68C1-394.32, số khung 3637GY028989, số máy JA36E0531134 (đã qua sử dụng), kèm theo 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 68C1-394.32 tên Nguyễn Thanh Th, theo Quyết định chuyển vật chứng số: 09/QĐ-VKSCT ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Ch, tỉnh K.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thanh Th phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Lê Thị Thuý Hằng